

# BIẾT TỎ CÙNG AI

*Người Viễn Tây*



Kể từ khi về làm việc với Caltrans, công việc của tôi có phần nhàn hạ và không kém phần hứng thú. Phải nói đây là một công việc mới của tôi, từ trước tôi chỉ chuyên về design, ngày ngày làm bạn với máy tính và bàn vẽ, nay thì khác hẳn, ngày ngày rong chơi trên khắp nẻo đường đất nước... người. Chắc các Á Hữu cũng không đoán ra được tôi đang làm gì. Xin thú thật là khi vào làm cho tiểu bang, chắc là thằng tôi cũng không được thông thạo tiếng Mỹ cho lắm nên mấy ông sếp đẩy tôi vào làm việc cho phòng Traffic. Phần việc của phòng Traffic bao gồm nhiều thứ: nào là stripping, nào là traffic control, nào là chuyên lo mấy cái đèn xanh, đèn đỏ, nào là chuyện đảo tưng đình... Chính nhờ cái phần cuối cùng này mà tôi mới có job đấy, thưa quý Á Hữu. Tôi được giao làm việc với mấy lão ông chuyên về việc thưa kiện. Ủa mà kiện ai đây? Thưa hầu như trăm vụ kiện đều phát xuất từ những người xử dụng highway, họ thường thưa chính phủ tiểu bang ra tòa để bồi thường cho những thiệt hại thường thường do chính họ gây ra. Nói như vậy không có nghĩa là chính phủ luôn luôn thắng đâu. Nếu như rứa thì tôi thất nghiệp lâu rồi. Riêng trong tài khóa 1987-1988, chính phủ tiểu bang, tuy thắng đến 90% vụ kiện, vẫn phải xuất ra 25 triệu đô la để bồi thường cho những nạn nhân của xa lộ và hiện thời có chừng 2,150 cases kiện Caltrans và Caltrans phải trả chừng 4 tỷ đô la nếu như Caltrans thua.

Vào làm việc với phòng Traffic ít lâu, Sếp thấy sự communication giữa tôi và các đồng nghiệp quá tuyệt vời, nên kêu tôi vào phòng nói riêng là tôi kể từ nay được theo tập việc với một ông già sếp về hưu chuyên về điều tra tai nạn. Nghe được tin trên, tôi khoái như điên, vì từ nay tôi khỏi phải lăm lăm lý lý không thèm nói chuyện bằng tay với tụi Mỹ nữa, cùng lắm là tôi chỉ lăm lăm lý lý với một người mà thôi, ông già mà tôi theo học việc. Cái ông già này trước đây tôi ít khi thấy mặt, lâu lâu ông ghé lại văn phòng một lúc rồi lại đi. Tôi bụng bảo dạ, rồi mai này ta cũng cương quyết noi gương người.

Sau một thời gian tập việc, tôi được ông già đầu bạc chỉ cho hết mách trong nghề, nào là chỗ nào ăn ngon, nào là chỗ nào uống coffee free, muốn ăn bánh mì chính gốc Pháp nướng hàng ngày thì phải đi công tác ở đâu, ngoài ra còn nhiều mục linh tinh các thứ nói ra không được, sợ các Á Hữu thèm. Nói chung là làm việc rất tự do, chương trình do chính mình hoạch định miễn sao đừng trùng hợp với những buổi traffic count cần nhiều người để thực hiện. Hàng ngày, Report về tai nạn từ khắp nơi đổ về, phòng Traffic chỉ có nhiệm vụ lưu giữ, đôi ba ngày tôi ghé lại sở chừng 1, 2 giờ để đọc sơ, chọn vội một số report có tai nạn có người chết hay bị thương, phát thảo một lộ trình trong những ngày tới, rồi cứ thế một người, một xe cứ thế ta lên đường. Một tuần có 5 ngày, thì cứ 2 ngày dành cho miệt Bắc, hai ngày dành cho miệt Nam, ngày còn lại thì loanh quanh những vùng phụ cận để chờ giờ... tan sở.

Để tôi kể một vài tai nạn điển hình mà Caltrans phải bồi thường để quý Á Hữu lấy đó làm kinh nghiệm, để lỡ sau này có gì thì cũng biết đi kiện Caltrans.

Chị Betty lái một xe sport trên xa lộ, khi đi ngang qua một cái cầu, đụng phải một chút băng đá, chị lost control và tông vào những hàng rào chắn, chị thưa Caltrans ra tòa đòi bồi thường vì theo chị, trên highway không có một warning sign nào nói về nước đá đóng lại ở trên cầu trong mùa lạnh. Caltrans trả lời là đã có dựng bảng khuyến cáo rồi, nhưng không biết thằng phải gió nào nhổ bảng ấy đi. Kết quả, Caltrans phải bồi thường 10,000 đô la.

## BIẾT TỎ CÙNG AI....

Chuyện thứ hai: vào khoảng 1:20 trưa ngày 17-6-1986, anh Scott lái chiếc Toyota 1986 southbound trên Highway 101 ở Santa Barbara thỉnh thoảng anh thấy trước mắt một xe truck do chị Loe lái đụng vào một dumptruck của Caltrans đậu bên lề đường. Để tránh tai nạn, anh Scott bẻ tay lái, lost control, tông vào thành cầu, và rớt xuống hố. Anh Scott kiện Caltrans và chị Loe đòi bồi thường với lý do con đường do Caltrans design dưới tiêu chuẩn nên anh ta không thể nhìn thấy tai nạn ở phía trước để tránh. Xin quý Ái Hữu nhớ cho, dù con đường này đã thực hiện từ năm 1946 Caltrans vẫn phải bồi thường 200,00 đô la.

Chuyện thứ ba: vào đêm 4-1-1984, anh John dùng BART từ San Francisco về Oakland sau một bữa nhậu với bạn bè vì mới vừa lên chức. Rời BART, anh John đi về chỗ anh đậu xe trên một parking lot do Caltrans làm chủ, tại đây anh bị một bọn du đãng vây đánh bằng baseball bats. Anh John bất tỉnh nhân sự, nằm nhà thương 6 tháng rồi chết. Cha mẹ anh John thừa Caltrans và tụi trẻ vị thành niên, tuổi từ 11 đến 17 cùng cha mẹ chúng ra tòa đòi bồi thường 500,000 đô la. Lý do được viện ra để thừa Caltrans là vì Caltrans là chủ cái Parking lot mà không có biện pháp gì để bảo vệ công cộng, những bụi rậm quanh đó tạo môi trường thuận lợi cho kẻ gian. Kết quả Caltrans phải bồi thường 150,000 đô la.

Chuyện thứ tư: Vào ngày 23-9-1985, chị Mary mang giày Tennis và một cái sắc đựng sách vở, đi về xe của chị sau khi shopping loanh quanh. Xe của chị đậu trên đường Whittier (tức là highway 72). Khi chị bước khỏi một cái curb, vấp phải một lỗ hổng sâu chừng 5 inches, chị bị gãy xương chân. Chị Mary thừa Caltrans ra tòa đòi bồi thường 7,500 đô la tiền nằm nhà thương và 50,000 đô la cho sự thiệt hại. Cuối cùng chị Mary được bồi thường 8,500 đô la.

Nếu có thì giờ, tôi có thể kể hàng trăm, hàng ngàn vụ kiện khác nhau cho quý Ái Hữu nghe chơi, nhưng đó không phải là chủ đích của bài này. Chủ đích của bài này là để kể cho các Ái Hữu nghe một chuyện có thật, cũng có liên quan ít nhiều đến tâm tư của chúng ta, những người Việt bỗng dưng lang thang khắp thế giới.

Nhờ được dịp đi đây đi đó, nên hẳn có dịp thì cũng lấy việc công làm việc tư, như ghé chợ Việt Nam mua giùm bà xã vài chai nước mắm. Cũng có lúc lấy việc công mà đi rong chơi cho thỏa chí giang hồ vật. Mà cũng có lúc đi lêu nhêu không có mục đích, xuống bãi bể coi mấy người nữ đánh Volley, hoặc lên núi nằm dài mà nghĩ vẩn vơ. Cũng có những buổi chiều, không biết đi đâu, phải lang thang dọc highway 1 để đợi giờ hành hiệp. Tôi không nói ngoa đâu. Có những tai nạn xảy ra khoảng 11 giờ đêm lại vào đêm có sương mù thì người điều tra viên cũng phải cố tự đặt mình trong tình huống của nạn nhân xem thử thế nào. Vì phải đợi đến đêm, nên tôi phải lang thang. Có lúc thích lang thang, cũng có lúc bắt buộc phải lang thang. Lần đó là lần bắt buộc phải lang thang, tôi lò mò đi ngược lên đầu ngọn suối, càng ngược lên đầu nguồn, tiếng nước đổ càng mạnh, phong cảnh càng hùng vĩ. Số là ở nơi này, lúc trước dân địa phương có thành lập một trạm thủy điện nhỏ, nên đến bây giờ vẫn còn lưu lại con đường mòn.



Giữa khung cảnh non non nước nước một mình ta, tôi đi vẩn vơ ngắm những vạc xà lách xon non mơn mớn bỗng nghe tiếng gõ lốc cốc rất đều đặn. Lúc đầu tôi tưởng đó là tiếng gõ mõ của con chim woodpecker, nhưng lắng nghe kỹ thì không phải, tôi vội tiến về hướng có tiếng động. Kể ra đường đi cũng không khó lắm, càng tới gần thì tiếng gõ càng lớn dần, tôi thăm nghĩ trong bụng, chắc là một thằng Mỹ điên khùng gì nữa đây. Đi qua khỏi đám cây rậm rạp, trước mắt tôi là một cái mobile home, tuy cũ kỹ nhưng vẫn còn thơm tắp. Tiếng gõ đều đều vang ra từ phía sau cái mobile home, không ngừng được tò mò, tôi đi vòng ra sau xem thử. Cảnh tượng hiện ra trước mắt tôi thật không ngờ, một ông lão mặc bộ đồ jogging đang ngồi đeo đá. Điều làm tôi ngạc nhiên là dáng ngồi của ông lão dù chỉ mới thấy sau lưng tôi vẫn tưởng như dáng ngồi rất Việt Nam, hai chân chàng hăng, ôm tảng đá vào giữa, một tay cầm cái đục, một tay cầm búa. Tôi vội Hi một tiếng, ông lão quay người lại, thì ra một người Á Châu.

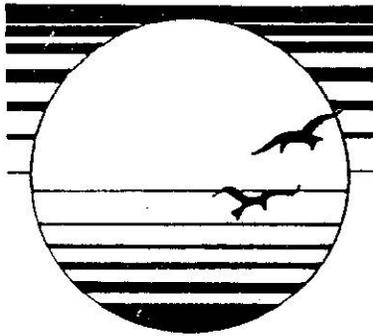
Mặt ông lão có vẻ ngỡ ngàng khi thấy người Hi mình, là một người da vàng mũi tẹt, ông ta chỉ gật đầu. Tôi vội lên tiếng hỏi: “Are you Chinese?” “No, I’m not. I’m Vietnamese”. Trời đất ơi, còn cái mừng nào hơn cái mừng này, giữa chốn chợ vơ mà lại gặp được một người đồng hương, một cuộc gặp gỡ không chờ không đợi, tôi vội lấp bắp: “Trời ơi, cháu cũng là người Việt đây”. Sống sót trong giây lát, ông vội buông búa buông đục, miệng cười ha hả rồi nói “thật là tha hương ngộ cố tri”. Ông đứng dậy, lấy tay phủi mạnh hai ống quần, rồi nói: “Vô đây uống nước đã” rồi dắt tôi vào trong cái mobile home.

Bên trong chỉ có một cái bàn và bốn chiếc ghế, trên bàn có một bình thủy và vài ba cái ly. Ông lão ngồi xuống, rót nước từ bình thủy rồi nói: “Uống đi, kéo nguội”. Sau đó ông lão mới hỏi tôi vào đây làm gì, tôi cũng thừa thiệt là đang đi công tác và thắc mắc sao tôi qua lại vùng này nhiều lần mà không gặp ông lão. Ông lão mới từ từ giải thích, vùng đất này, cái mobile home này là của người sponsor. Nếu nhìn từ phía xa lộ vào thì khó thấy vì nó khuất sau lùm cây, nếu đi theo con đường nhỏ ở phía Bắc con suối thì vào đây dễ dàng. Câu chuyện bác bác cháu cháu một hồi, tôi được biết ông lão là người Đà Nẵng, lánh nạn qua đây với gia đình người con từ 1978. Con cái đều có việc làm, nhà cửa đàng hoàng, nhưng ông thích lên ở đây vài tháng trong mùa nóng để sửa sang dùm người sponsor cái trại này. Ông lão nói, thật ra lão sponsor ít khi lên đây lắm, chỉ họa hoẩn một năm đôi lần lên đây săn bắn, còn ông lão lên đây thì có mục đích riêng. “Cậu có thấy những tảng đá quanh vùng này không? Nó không được như đá ở núi Non Nước nhưng vẫn còn tốt chán để làm cối. Tôi vội nói: “Bác già rồi thì nghỉ cho khỏe, chứ làm gì cho mệt.” “Già thì già, nhưng đây là cái nghiệp của lão. Trước đây lão săn sống với nghề đèo tượng ở Non Nước, nay mắt đã mờ kém rồi chỉ đèo được chày và cối đá thôi”. “Nhưng lão làm việc không phải cho lão đâu!!! Lão đèo mấy cái cối này để ủng hộ Kháng Chiến, cháu ở dưới đó có tin tức gì mới không? Tôi dè dặt, nhớ lại mấy tờ báo mới đọc, toàn là những tin bất lợi cho kháng chiến không à, nào là KC bịp, nào là KC ăn tiền, nào là KC thanh toán nhau... Ngâm ngừ một lúc, tôi trả lời hàng hai “Dạ, cháu cũng có nghe, hình như KC đang gặp khó khăn nội bộ, không biết bác ở xa, bác có đọc báo VNTP không, họ có nói đầy đủ về nội vụ”. Tôi những tưởng nói thế để có dịp lên mặt thầy đời mà kể lể những tội tình của KC do báo VNTP tung ra. Nào ngờ ông lão nghe xong, lại cười ngất rồi bảo: “Vào đây, vào đây bác cho xem”. Ông lão kéo tôi vào gian trong, chỉ có một cái giường nhỏ và

một tủ sách đựng toàn tạp chí, nào là Kháng Chiến, nào là Đời, nào là Văn Học... và có cả một lô VNTP. “Cái thú vui của lão là đọc báo và theo dõi tin tức về Kháng Chiến”. Ông lão nói tiếp: “Nhờ đọc đủ bộ VNTP bác mới biết tụi nó nói láo như thế nào, nhờ đọc các báo khác Bác mới phân biệt được giả chân. Cứ cho là Kháng Chiến Quân chỉ có căn cứ ở Thái Lan đi, nhưng ít nữa cũng có người lo việc nước. Bộ cháu tưởng những người như Hoàng Cơ Minh, Lê Hồng, Võ Hoàng ở Mỹ không sống nổi sao? Tệ lắm cũng được 3.50 đô la một giờ, vậy tội gì mà lặn lội về Thái Lan mà chịu tiếng mang lời! Nếu họ có làm vậy, thì cũng vì một cái gì cao hơn là lợi riêng tư. Còn có họ là còn có hy vọng, nếu không có những người như họ, thì chắc là Việt Cộng ăn ngon ngủ yên hơn. Có thể họ thành công, có thể họ thất bại, nhưng ta không thể chối bỏ thiện chí của họ. Nhiệm vụ của chúng ta là tiếp tay với họ, được chừng nào hay chừng đó. Chứ đừng ngồi ở Mỹ mà chỉ tay năm ngón, phải làm thế này, phải làm thế nọ. Lão tuy là người ít học, nhưng trường đời lão đã trải qua nhiều. Thành công nào chẳng phải có hy sinh. Nếu chúng ta cứ ngồi vạch lá tìm sâu, thì bao giờ mới làm xong được việc. Cứ trông vào tiến sĩ Phạm Kim Vinh thì đủ biết. Viết thật nhiều sách, tham gia thật nhiều đoàn thể, rồi cuối cùng cũng suy ra là nếu không có Mỹ bật đèn xanh thì không thể nào có Kháng Chiến, là không thể nào có Đài Phát Thanh.

(Xem tiếp trang 58)





## **SONG HỶ**

*Ngày Đại Lễ, xin chúc mừng: Song Hỷ  
Rượu tân gia, hương tình nghĩa vẹn toàn.  
Cõi trường xuân an thái ngập hào quang  
On Thụy Vũ đầy một trời phúc lộc.*

\*\*\*

*Đuộm men quỳnh, tân lang tươi như ngọc,  
Tân giai nhân, hoa cầm-thượng đài trang.  
Mối lương duyên tiền định, phượng gặp hoàng,  
Người quý tộc, kẻ anh tài Bắc Việt.  
Khéo xe tơ, tuyệt vời tay bà Nguyệt,  
Rời trời Tây chung xây dựng cơ đồ.*

\*\*\*

*Chiều Thu nay, hiểu dịu sắc san hô  
Ta xin viết đôi vần thơ lưu niệm.  
Chúc tân lang, tân giai nhân quý mến,  
Tình trăm năm hỏa diệm mãi nồng nàn.  
Hạnh phúc tràn đầy dưới mái tân trang,  
Và sự nghiệp ngày càng thêm hoa gấm.*

*Créteil, chiều thu 29-10-88*

### **HỒ TRỌNG KHÔI**

#### **CƯỚC CHÚ:**

Một Ái Hữu Công Chánh ở Pháp vừa thành lập gia đình. Ông Hồ Trọng Khôi đã làm mấy vần thơ trên để thân tặng tân lang và tân giai nhân.

Xin chúc mừng Chú Rể Cô Dâu trăm năm hạnh phúc.

**BỮU HIỆP**

LTAHCC 58



## **BẢN KÊ ĐỊA CHỈ ÁI HỮU TU CHÍNH VÀ BỐ TỨC**

**NGUYỄN PHƯỚC**  
9 Rue Maurice  
Demenitroux  
Creteil 94000 France

**NGUYỄN ĐỨC TÚ**  
20 Worland St.  
Yagoona NSW 2199  
Australia

**HUỖNH THANH QUÂN**  
666 Rocky Point Rd.  
Sans Souci, NSW 2219  
Australia

**TÔN THẮT TỬ**  
5/25 George Street  
Yagoona NSW 2199  
Australia

**TRẦN BÁ QUYÊN**  
24955 Cypress Ave. # 28  
Hayward, CA 94544  
ĐT. (415) 732-1869

**LÊ NGUYỄN TÙNG**  
38 Marchant Ave.  
Reservoir, VIC 3073  
Australia

**BÙI NHỮ TIẾP**  
5314 Pillow Lane  
Springfield, VA 22151  
ĐT. (703) 321-7808

**ĐOÀN KỶ TƯỜNG**  
10007 Berry Limb  
Houston, TX 77099  
ĐT: (713) 498-6749

## **BIẾT TỔ CÙNG AI.....**

Nghe lời thuyết của ông lão tôi cảm thấy tự thẹn với lòng. Có phải lâu nay tuy trong lòng tôi cũng thấy VNTP nói tầm bậy, nhưng cứ làm ngơ để có cơ phủ tay với việc lớn? Có phải tôi tự ru ngủ lấy chính tôi rằng nếu có Kháng Chiến thật sự thì tôi sẽ sẵn sàng tiếp tay. Con người thật của tôi có phải như thế không? Dù không nói ra, tôi cũng cảm thấy thẹn. Mới đây, nhà văn Tưởng Năng Tiến có thuật lại một dịp thăm một khu chiến ở gần Thái Lan, TNT có hỏi một kháng chiến quân từ hải ngoại về chiến đấu xem thử có hy vọng nào để giải phóng quê hương không? CAu trả lời của người này là một phải liều, hai phải liều, và ba phải liều. Ôi, có người già từ tất cả để liều, còn chúng ta chỉ cần đưa tay ra góp chút lửa mà cũng ngần ngại sao. Quý Ái Hữu thân mến, xin trả lời giúp tôi điểm này.

*Người Viên Tây*